

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

Quyết định số 154/QĐ-NHNN ngày 30 tháng 01 năm 2024 công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023

(Tiếp theo Công báo số 305 + 306)

Phụ lục 3**DANH MỤC**

Văn bản quy phạm pháp luật¹ hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 154/QĐ-NHNN ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
V. LĨNH VỰC THANH TRA, GIÁM SÁT NGÂN HÀNG					
15	Thông tư	- Số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 - Quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng	Khoản 4 Điều 13; Điểm b khoản 4 Điều 14; Điểm a khoản 1 Điều 36; Phụ lục 01	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 17/2017/TT-NHNN ngày 20/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 quy định về việc cấp giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi	05/01/2018

¹ Văn bản quy phạm pháp luật được hệ thống hóa theo Quyết định này thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được ban hành trong giai đoạn từ ngày 01/10/1990 đến ngày 31/12/2023.

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam		nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	
			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm a, b, đ, e, điểm g (ii) khoản 2 Điều 9, cụm từ “a, b,” tại điểm g khoản 2 Điều 9, khoản 3 Điều 10 - Điểm d khoản 2 Điều 9 	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018
			Điều 3; Khoản 2 Điều 6; Tên Mục 2 Chương II; Tên Điều 9; Tên Điều 10; Tên Điều 11; Điểm a khoản 4 Điều 14; Điểm a (iii), điểm b (vi), điểm b (ix) khoản 3 Điều 15; Khoản 4 Điều 17; Khoản 7 Điều 18; Điểm b khoản 2 Điều 23; Điểm b khoản 3 Điều 23; Khoản 4 Điều 23; Điểm b khoản 1 Điều 35; Khoản 2 Điều 35; Khoản 6 Điều 36; Điểm b mục 4 Phụ lục số 05a và điểm b mục 6 Phụ lục số 05b;	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 28/2018/TT-NHNN ngày 30/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	15/01/2019

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>đoạn “và thực hiện đăng ký với Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Thông tư này” tại điểm c khoản 3 Điều 18b Thông tư số 40/2011/TT-NHNN (được bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 17/2017/TT-NHNN ngày 20 tháng 11 năm 2017); Đoạn “và văn bản xác nhận đăng ký điều lệ của ngân hàng thương mại” tại điểm a (ii) khoản 2 Điều 36; Cụm từ “Chứng minh nhân dân” tại Phụ lục số 07; Điều 7, Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 11, Điều 12, Điều 20, Điều 21, Điều 24, Điều 27, Điều 28</p>		
			<p>Điều 3; Khoản 2 Điều 5; Khoản 8 Điều 18; Khoản 8 Điều 36</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 25/2019/TT-NHNN ngày 02/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi</p>	<p>17/01/2019</p>

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	
			<ul style="list-style-type: none"> - Đoạn “gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp cho Ngân hàng Nhà nước (qua Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 1 Điều 18b (được bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 17/2017/TT-NHNN ngày 20/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN) - Cụm từ “thay đổi thời hạn hoạt động” tại tên Điều 22 - Cụm từ “văn phòng đại diện” tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm đ khoản 2 Điều 36 - Cụm từ “Trưởng văn phòng đại diện” tại điểm b khoản 1 Điều 35 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 16 Điều 1 Thông tư số 28/2018/TT-NHNN ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 	Được thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 25/2019/TT-NHNN ngày 02/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2 Điều 22, điểm b khoản 2 Điều 36 - Phụ lục 01, Phụ lục 02c 		
			<p>Điểm b khoản 2 Điều 10; khoản 3 Điều 18a (đã được bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 17/2017/TT-NHNN ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN; khoản 11 Điều 36 (đã được bổ sung bởi điểm c khoản 4 Điều 1 Thông tư số 17/2017/TT-NHNN)</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 28/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.</p>	01/3/2022
			<p>Phụ lục 01a và Phụ lục 01b của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN (đã được thay thế bởi khoản 6 Điều 2 Thông tư số 25/2019/TT-NHNN)</p>	<p>Bị thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 28/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh</p>	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.	
			- Khoản 5, khoản 13 Điều 2 - Điểm b (iii), điểm b (vi) khoản 3 Điều 15 - Phụ lục 02a, Phụ lục 03, Phụ lục 04, Phụ lục 05a, Phụ lục 05b, Phụ lục 07	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 13/2023/TT-NHNN ngày 31/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về cấp Giấy phép, tổ chức, hoạt động và hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	14/12/2023
16	Thông tư	- Số 26/2012/TT-NHNN ngày 13/9/2012 - Hướng dẫn thủ tục chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán trong nước và nước ngoài của tổ chức tín dụng cổ phần	Khoản 1 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016
17	Thông tư	- Số 31/2012/TT-NHNN ngày 26/11/2012 - Quy định về ngân hàng hợp tác xã	Điều 41; Điều 44; Điều 45; Khoản 3 Điều 46	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2016/TT-NHNN ngày 17/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2012/TT-NHNN ngày 26/11/2012 của Thống đốc	15/8/2016

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Ngân hàng Nhà nước quy định về ngân hàng hợp tác xã	
			Khoản 2 Điều 22	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 18 Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	01/6/2018
			Khoản 6 Điều 8, khoản 1 Điều 25	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018
			Khoản 1 Điều 34; Điều 44; Điều 46; Điều 47	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	01/01/2020
18	Thông tư	- Số 19/2013/TT-NHNN ngày 06/9/2013 - Quy định về việc mua, bán và	Điều 1; Khoản 5 Điều 2; Khoản 9 Điều 3; Điểm b khoản 1 Điều 4; tên Mục 2 Chương II;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 14/2015/TT-NHNN ngày 28/8/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	15/10/2015

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	Điều 10, Điều 11; Điều 14; Điều 15; Khoản 1 Điều 23; Khoản 2 Điều 24; Điều 26; Điều 27; Điều 28; Điều 29; Điều 30; Điều 34; Khoản 1 Điều 35; tên Chương IV; tên Điều 42; điểm a khoản 1 Điều 43; khoản 2 Điều 44; Khoản 2 Điều 46; Khoản 5 Điều 46; Điều 47; Điểm b khoản 4 Điều 50	19/2013/TT-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	
			Điều 27; Điều 28; Điều 29; Điều 30; Điều 34; Điều 35; khoản 3 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 43; Điều 47; khoản 2 Điều 48	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2016/TT-NHNN ngày 16/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	01/8/2016
			Khoản 7 Điều 3; Điều 23; Điều 26; Điều 29; Điều 34; Khoản 3 Điều 38; Điểm a khoản 1 Điều 43	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 09/2017/TT-NHNN ngày 14/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty	15/8/2017

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	
			Khoản 2, 3, 4 Điều 3; Khoản 2 Điều 6; Điều 11; Khoản 1 Điều 16; Điểm d khoản 1 Điều 17; Điều 27; Điều 30; Khoản 3 Điều 33; Điều 36; Khoản 4 Điều 42; Khoản 2 Điều 44; Khoản 2, khoản 5 Điều 48	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 32/2019/TT-NHNN ngày 31/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06/9/2013 quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	14/02/2020
19	Thông tư	- Số 21/2013/TT-NHNN ngày 09/9/2013 - Quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	Khoản 1 Điều 5	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016
			Điểm i khoản 1 Điều 6	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018
			Khoản 2 Điều 28	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày	15/10/2019

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	
			Khoản 12 Điều 3; Điều 4; Khoản 3 Điều 5; Điểm g khoản 1 Điều 6; Khoản 1 Điều 13; Khoản 3 Điều 13; Điều 14; Điều 16; Điểm b Khoản 4 Điều 17; Điểm b Khoản 3 Điều 20; Điều 21; Khoản 2 Điều 24; Điểm b Khoản 3 Điều 24; Khoản 4 Điều 24; Khoản 2 Điều 28	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 01/2022/TT-NHNN ngày 28/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-NHNN ngày 09 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	15/3/2022
			Cụm từ “Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định của Ngân hàng Nhà nước” tại điểm d khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 6; Cụm từ “tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ tại thời điểm 31 tháng 12 của năm trước liền kề năm đề nghị” tại điểm d khoản 1 Điều 6; Cụm từ “tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ” tại điểm d khoản 2 Điều 6; Cụm từ “Có tỷ lệ	Được thay thế theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 2 Thông tư số 01/2022/TT-NHNN ngày 28/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-NHNN ngày 09 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			nợ xấu so với tổng dư nợ tại thời điểm 31 tháng 12 năm trước liền kề năm đề nghị” tại điểm b khoản 2 Điều 10; Cụm từ “điều kiện” tại điểm a khoản 3 Điều 17		
			Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02	Được thay thế theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Thông tư số 01/2022/TT-NHNN ngày 28/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/ 2013/ TT-NHNN ngày 09 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	
			Khoản 14 Điều 3, điểm a khoản 2 Điều 13	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Thông tư số 01/2022/TT-NHNN ngày 28/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-NHNN ngày 09 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	
20	Thông tư	- Số 24/2013/TT-NHNN ngày 02/12/2013 - Quy định về phân loại tài sản có và cam kết ngoại bảng của Ngân hàng	Điều 1, Cụm từ “Hội đồng Quản lý” tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 9, Điều 15	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 04/2019/TT-NHNN ngày 29/3/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2013/TT-NHNN ngày 02	15/5/2019

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Phát triển Việt Nam		tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về phân loại tài sản có và cam kết ngoại bảng của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	
21	Thông tư	<ul style="list-style-type: none"> - Số 03/2014/TT-NHNN ngày 23/01/2014 - Quy định về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân 	Khoản 2 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 06/2017/TT-NHNN ngày 05/7/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-NHNN ngày 23/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quỹ tín dụng nhân dân	01/9/2017
			Khoản 2 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	01/01/2020
22	Thông tư	<ul style="list-style-type: none"> - Số 30/2014/TT-NHNN ngày 06/11/2014 - Quy định về ủy thác và nhận ủy thác của tổ chức 	Điều 8	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 14/2016/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2014/TT-NHNN ngày 06/11/2014	01/7/2016

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài		của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về ủy thác và nhận ủy thác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và bãi bỏ một số điều của Quy chế hoạt động bao thanh toán của các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định 1096/2004/QĐ-NHNN ngày 06/9/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	
23	Thông tư	- Số 03/2015/TT-NHNN ngày 20/3/2015 - Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 26/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng	- Điều 4; Điều 5; Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều 6; Điều 10; Điều 11; Điều 15 - Điều 12	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-NHNN ngày 20/3/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 26/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng	19/8/2019
			Điểm c Khoản 1 Điều 9	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 04/7/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-NHNN ngày 20/3/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 26/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ	15/11/2019

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng	
24	Thông tư	- Số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 - Quy định về quỹ tín dụng nhân dân	Khoản 3 Điều 37	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 16 Thông tư số 32/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân	01/3/2016
			- Khoản 7 Điều 11; điểm đ khoản 4 Điều 15; khoản 1, khoản 2 Điều 31; khoản 4, khoản 5 Điều 37; khoản 3 Điều 40; khoản 3 Điều 45; khoản 1 Điều 46; Điều 52; - Khoản 16, khoản 22 Điều 11; khoản 3 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2, Điều 3 Thông tư số 06/2017/TT-NHNN ngày 05/07/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-NHNN ngày 23/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quỹ tín dụng nhân dân	01/9/2017
			Khoản 4 Điều 25	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 18 Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	01/6/2018
			Điểm d khoản 1	Bị bãi bỏ theo quy định	01/10/2018

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 31 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 2 Thông tư số 06/2017/TT-NHNN ngày 05 tháng 7 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-NHNN ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quỹ tín dụng nhân dân)	tại Điều 6 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
			Khoản 7 Điều 3; Điều 8; Khoản 1 Điều 12; Điểm b khoản 3 Điều 12; Điểm a khoản 4 Điều 15; Khoản 2, khoản 3 Điều 17; Khoản 2 Điều 18; Điều 20; Khoản 1, khoản 4 Điều 21; Điều 23; Điều 24; Khoản 1 Điều 26; Điều 28; Điều 30; Khoản 1, khoản 2 Điều 31; Khoản 2 Điều 36; Điều 37; Khoản 4 Điều 38;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	01/01/2020

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 45; Điều 46; Điều 47; Điều 48; Điều 50; Điều 51; Điều 52		
			Điểm b khoản 6 Điều 11; khoản 7 Điều 11; khoản 9 Điều 11	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 01/2023/TT-NHNN ngày 01/3/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân	01/3/2023
			<ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ “đăng ký kinh doanh” tại khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 15, Phụ lục số 01, Phụ lục số 07 - Cụm từ “Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” tại Phụ lục số 06 - Phụ lục số 02A, Phụ lục số 02B, Phụ lục số 03, Phụ lục số 04, Phụ lục số 05 - Điểm b khoản 5 và khoản 8 Điều 11 	Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 01/2023/TT-NHNN ngày 01/3/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân	
25	Thông tư	<ul style="list-style-type: none"> - Số 06/2015/TT-NHNN ngày 01/6/2015 - Quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục chuyển tiếp đối với trường hợp sở hữu cổ phần vượt giới hạn quy định tại 	Khoản 1, khoản 2 Điều 3	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 46/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 Quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục chuyển tiếp đối với trường hợp cổ đông lớn của một tổ chức tín dụng và người có liên quan của cổ đông đó sở	01/3/2019

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Điều 55 Luật các tổ chức tín dụng		hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng khác	
26	Thông tư	<p>- Số 14/2015/TT-NHNN ngày 28/8/2015</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam</p>	Khoản 16, 17, 18, 19, 20, 21, 24, 25, 32 Điều 1; khoản 2 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 08/2016/TT-NHNN ngày 16/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	01/8/2016
			Khoản 13, 15, 34, 39 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Thông tư số 09/2017/TT-NHNN ngày 14/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	15/8/2017
			Khoản 6, 9, 26, 27, 38 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 32/2019/TT-NHNN ngày 31/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06/9/2013 quy định về việc mua, bán và xử lý	14/02/2020

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				nợ xấu của Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	
27	Thông tư	- Số 30/2015/TT-NHNN ngày 25/12/2015 - Quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	Tiêu đề của Mục 2 Chương II; Điều 11; Điều 12; điểm b khoản 3 Điều 14; điểm h khoản 4 Điều 15; điểm đ, điểm e khoản 7 Điều 16; khoản 3 Điều 17; điểm c(ii) khoản 2 Điều 19; điểm d(i) khoản 2 Điều 19; điểm đ(i) khoản 2 Điều 19; khoản 4; khoản 5 Điều 27; Điều 28; Điều 29; Điều 30; Điều 31; Điều 32; Điều 33; khoản 2 Điều 34; khoản 7 Điều 35; khoản 5, khoản 6 Điều 36	Được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư 15/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30/2015/TT-NHNN ngày 25/12/2015 quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	01/7/2016
			Khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 11 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Thông tư số 15/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt	Được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng); Khoản 1, 2, 3 Điều 11		
			- Khoản 14, khoản 17 Điều 3; Điểm a khoản 4 Điều 14; Điểm b (ii), Điểm d (ii) khoản 3 Điều 15; Điểm c khoản 3 Điều 18; Điều 22; Điểm c khoản 5 Điều 35;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 01/2019/TT-NHNN ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	20/3/2019
			- Cụm từ “Giấy chứng minh nhân dân” tại điểm c (vi) khoản 3 Điều 15, khoản 1 Phụ lục số 02, khoản 1 Phụ lục số 04A; - Cụm từ “số chứng minh nhân dân” tại khoản 6 Phụ lục số 01, khoản 1 Phụ lục số 02, Phụ lục số 03, khoản 1 Phụ lục số 04A, khoản 2, khoản 3 Phụ lục số 04B, khoản 1 Hướng dẫn kê khai theo mẫu của Phụ lục số 05, khoản 3 Phụ lục số 06; - Cụm từ “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm a	Được thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 01/2019/TT-NHNN ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 3 Điều 10, điểm d khoản 1 Điều 41, Điều 7 Phụ lục số 09A, Điều 7 Phụ lục số 09B, Điều 7 Phụ lục số 09C, Điều 7 Phụ lục số 09D - Cụm từ “vốn ủy thác,” tại điểm b khoản 4 Phụ lục số 04A và điểm b khoản 6 Phụ lục số 04B - Điểm b (iv), điểm d (iv) khoản 3 Điều 15; điểm d (i), điểm đ (i) khoản 2 Điều 19; khoản 1, khoản 4 Điều 39; Điều 40; điểm c, điểm g khoản 1 Điều 41		
			Khoản 1 Điều 8; Khoản 3 Điều 10; Điều 11; Điều 12; điểm h khoản 4 Điều 15; điểm đ, điểm e khoản 7 Điều 16; khoản 1 Điều 18; Điều 22	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	06/8/2023
			- Từ “thành lập” tại Điều 4; - Cụm từ “(đối với địa bàn không có Cục Thanh tra, giám	Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>sát ngân hàng)” tại điểm b khoản 4 Điều 41;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc” tại Điều 7 Phụ lục số 09A, Điều 7 Phụ lục số 09B, Điều 7 Phụ lục số 09C, Điều 7 Phụ lục số 09D - Điểm c(iii), điểm c(vi) khoản 3 Điều 15, điểm d khoản 1 Điều 41 - Phụ lục số 01, Phụ lục số 02, Phụ lục số 03, Phụ lục số 04A, Phụ lục số 04B, Phụ lục số 05, Phụ lục số 06 	điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	
28	Thông tư	<ul style="list-style-type: none"> - Số 32/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 - Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân 	<p>Khoản 6, khoản 7 Điều 4; Điểm c khoản 2, khoản 3, khoản 6 Điều 8; Khoản 2, khoản 3 Điều 11; Điểm b khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15</p> <p>Phụ lục số 03</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân</p> <p>Được thay thế theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng</p>	01/01/2020

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	
29	Thông tư	<p>- Số 43/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015</p> <p>- Quy định về tổ chức và hoạt động của phòng giao dịch bưu điện trực thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt</p>	<p>Khoản 7 Điều 3; Khoản 2 Điều 4; Khoản 2, khoản 3 Điều 14; Điểm 4 Phụ lục 01</p> <p>- Cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước (qua Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi đặt trụ sở phòng giao dịch bưu điện)” tại điểm b khoản 5 Điều 8 và khoản 2, khoản 4 Điều 17;</p> <p>- Cụm từ “Ngân hàng Nhà nước (qua Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng nơi Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt dự kiến đặt trụ sở phòng giao dịch bưu điện)” tại điểm a khoản 2 Điều 9 và điểm a khoản 3 Điều 10;</p> <p>- Các cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc Cục</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 1 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng</p> <p>Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng</p>	01/3/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm b khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 3 Điều 10, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 15; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” tại khoản 4 Điều 9, khoản 4 Điều 10, khoản 3 Điều 15; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” tại điểm 4 Phụ lục 02 - Khoản 4 Điều 18		
			Điều 4, khoản 3 Điều 6; Sửa đổi tên điều và sửa đổi, bổ sung tiêu đề khoản 1, điểm a khoản 1 Điều 8; khoản 4 Điều 10; Điều 11; khoản 1 Điều 15; khoản 3 Điều 19	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 11/2023/TT-NHNN ngày 31/8/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tổ chức và hoạt động của phòng giao dịch bưu điện trực thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt	15/10/2023
			- Cụm từ “nâng cấp từ” tại điểm b khoản 4 Điều 3; cụm từ “và/hoặc” tại khoản 1 Điều 7; cụm từ “Việc khai trương	Được thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 11/2023/TT-NHNN ngày 31/8/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			hoạt động phòng giao dịch bưu điện phải đáp ứng các điều kiện sau đây:” tại Điều 8 - Khoản 1 Điều 5, Điều 9, khoản 1 Điều 17, khoản 1 Điều 18	43/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tổ chức và hoạt động của phòng giao dịch bưu điện trực thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt	
30	Thông tư	- Số 08/2016/TT-NHNN ngày 16/6/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06/9/2013 về mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	Khoản 6, 8, 10, 11, 12, 19 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 09/2017/TT-NHNN ngày 14/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	15/8/2017
			Khoản 4, 7, 13, 17 và 18 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Thông tư số 32/2019/TT-NHNN ngày 31/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06/9/2013 quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	14/02/2020
31	Thông tư	- Số 09/2016/TT-NHNN ngày 17/6/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số điều	Khoản 2, 4 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số	01/01/2020

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		của Thông tư 31/2012/TT-NHNN ngày 26/11/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về ngân hàng hợp tác xã		điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	
32	Thông tư	- Số 14/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2014/TT-NHNN ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về ủy thác và nhận ủy thác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và bãi bỏ một số điều của Quy chế hoạt động bao thanh toán của các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 1096/2004/QĐ-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	Điều 2; Khoản 2 Điều 3	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 Thông tư số 02/2017/TT-NHNN ngày 17/5/2017 quy định về hoạt động bao thanh toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	30/9/2017
33	Thông tư	- Số 15/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của	Khoản 2 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 Sửa đổi, bổ sung một số	01/10/2018

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	Khoản 9, khoản 10 Điều 1	điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 01/2019/TT-NHNN ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25/12/2015 quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	20/3/2019
			Khoản 2, khoản 3, khoản 5, khoản 6 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	06/8/2023
34	Thông tư	- Số 36/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định về trình tự, thủ tục thanh tra chuyên ngành Ngân hàng	Khoản 2 Điều 2; Điểm b khoản 5 Điều 3; Điều 4; Điều 6; Khoản 7 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 10/2019/TT-NHNN ngày 31/7/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định về trình tự, thủ tục thanh tra chuyên ngành Ngân hàng	15/9/2019

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
35	Thông tư	- Số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Điều 23	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 24 Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 25/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/01/2020
36	Thông tư	- Số 42/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định xếp hạng quỹ tín dụng nhân dân	Khoản 2 Điều 3; điểm đ khoản 1 Điều 4; điểm a khoản 4 Điều 8 Điều 13; Điều 14;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 05/2021/TT-NHNN ngày 11/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định xếp hạng quỹ tín dụng nhân dân	01/8/2021
			- Biểu số 01 - Biểu số 02	Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 05/2021/TT-NHNN ngày 11/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định xếp hạng quỹ tín dụng nhân dân	
37	Thông tư	- Số 43/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định cho vay tiêu dùng của công ty tài chính	Điểm b khoản 2 Điều 3; Điều 4; Khoản 2 Điều 5; Khoản 4 Điều 6; Điểm a, đ, h khoản 2, khoản 4 Điều 7; khoản 3 Điều 9;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 18/2019/TT-NHNN ngày 04/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2016/TT-NHNN ngày	01/01/2020

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			điểm 1 khoản 1 Điều 10; khoản 4 Điều 10	30/12/2016 quy định cho vay tiêu dùng của công ty tài chính	
38	Thông tư	- Số 06/2017/TT-NHNN ngày 05/7/2017 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-NHNN ngày 23/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quỹ tín dụng nhân dân	Khoản 3 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018
			Điều 1; khoản 3, 4, 6, 7, 8, 9 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	01/01/2020
			Khoản 1 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 01/2023/TT-NHNN ngày 01/3/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân	01/3/2023
39	Thông tư	- Số 17/2017/TT-NHNN ngày 20/11/2017 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN	Điểm b khoản 4 Điều 1; Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Thông tư số 25/2019/TT-NHNN ngày 02/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày	17/01/2020

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam		15/12/2011 quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	
			Khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2, khoản 5 Điều 1 Thông tư số 28/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.	01/3/2022
40	Thông tư	- Số 24/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 - Quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng	Khoản 4 Điều 17	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng	<p>Khoản 1, Khoản 3 Điều 7; Điều 8; Khoản 2 Điều 9; Điều 10; Khoản 4 Điều 12; Khoản 1 Điều 13; Khoản 2, Khoản 5 Điều 16; Khoản 7 Điều 17; Điều 18; Khoản 1 Điều 20; Điều 21</p> <p>- Cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh đối với tỉnh, thành phố không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đối với tỉnh, thành phố có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 7;</p> <p>- Cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh đối với tỉnh, thành phố không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Cơ quan Thanh tra,</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng</p> <p>Được thay đổi theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 2/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng</p>	17/12/2020

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>giám sát ngân hàng” tại khoản 4, 5, 6 Điều 17;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ: “Báo cáo kết quả định giá, thẩm định giá tài sản, xác định giá trị doanh nghiệp” tại điểm đ khoản 4 Điều 7; - Cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước” tại điểm a khoản 1 Điều 9; điểm a khoản 2 Điều 14; - Cụm từ: “điểm d(i)” tại khoản 1 Điều 9; - Cụm từ: “Thông đốc Ngân hàng Nhà nước (sau đây gọi tắt là Thông đốc)” tại Điều 6; - Cụm từ: “Thông đốc” tại khoản 1 Điều 14, khoản 3 Điều 17; - Cụm từ: “kết thúc thanh lý” tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 12, Điều 13 <p>Điểm đ khoản 2 Điều 7; khoản 3 Điều 12</p>	<p>Bị bãi bỏ theo quy định tại Khoản 7 Điều 2 Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 02/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p>	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng	
41	Thông tư	<p>- Số 25/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017</p> <p>- Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi của tổ chức tín dụng phi ngân hàng</p>	<p>Khoản 6 Điều 6</p> <p>- Cụm từ “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng đặt trụ sở mới đối với tỉnh, thành phố không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 4 Điều 6</p> <p>- Cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng đặt trụ sở chính đối với tỉnh, thành phố không có</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng</p> <p>Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng</p>	01/3/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm b khoản 2 Điều 7 và cụm từ “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng đặt trụ sở chính đối với tỉnh, thành phố không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm a khoản 3 Điều 11, điểm a khoản 2 Điều 12;</p> <p>- Các cụm từ “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” tại khoản 3, khoản 4 Điều 11, khoản 2, khoản 3 Điều 12; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm b khoản 3 Điều 11; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 2 Điều 14;</p> <p>- Điểm b khoản 2 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 6</p>		
42	Thông tư	- Số 03/2018/TT-NHNN ngày 23/02/2018	Khoản 2 Điều 36; Khoản 1 Điều 37	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019	05/10/2019

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		- Quy định về cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính vi mô		sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có liên quan đến việc cấp giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
43	Thông tư	- Số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 - Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	Khoản 1, khoản 2 Điều 9; Điểm c khoản 1 Điều 11; Khoản 4 Điều 15; Điểm a (i) khoản 2 và b (ii) khoản 3 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	01/01/2020
			Phụ lục số 01	Bị thay thế theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	
			Khoản 2 Điều 3; Điều 4; Điều 5; Khoản 1, khoản 4, khoản 5 Điều 6; Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 7; Khoản 1, khoản 2 Điều 9; Điều 11; Điều 12; Điểm a (i) khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	01/3/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Phụ lục số 02, Phụ lục số 03	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	
44	Thông tư	<p>- Số 09/2018/TT-NHNN ngày 30/3/2018</p> <p>- Quy định về mạng lưới hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã</p>	<p>Điều 4; Khoản 2, khoản 4 Điều 18; Khoản 2 Điều 40; Điều 44</p> <p>- Các cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 2, khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 18, khoản 3 Điều 20; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 3 Điều 15, khoản 1 Điều 16,</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 4 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng</p> <p>Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng</p>	01/3/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>Điều 17, Điều 19, khoản 2, khoản 4 Điều 20, khoản 2 Điều 21, Điều 23, khoản 3 Điều 27; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 4 Điều 15, khoản 2 Điều 21; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 4 Điều 20, khoản 1 Điều 24; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh và Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 4 Điều 27; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc của Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 4 Điều 27; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 3 Điều 28; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh và Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng (nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại Điều 35;</p>		

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>“Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 3 Điều 45</p> <p>- Cụm từ: “(trừ tỉnh, thành phố nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại điểm b khoản 2 Điều 14 và cụm từ “trên địa bàn tỉnh, thành phố nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 2 Điều 45;</p> <p>- Các cụm từ: “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng) cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra việc đáp ứng điều kiện về kho quỹ bảo đảm an toàn theo tiêu chuẩn quy định của Ngân hàng Nhà nước” tại khoản 4 Điều 15; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng) cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra việc đáp ứng điều kiện về kho tiền bảo đảm</p>		

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>an toàn theo tiêu chuẩn quy định của Ngân hàng Nhà nước đối với địa điểm dự kiến đặt trụ sở phòng giao dịch trong trường hợp trụ sở phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã có kho tiền” tại điểm b khoản 2 Điều 20; “Đối với tỉnh, thành phố nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, trong quá trình thanh tra, giám sát phát hiện trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng có văn bản đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh chấm dứt hoạt động, giải thể phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có văn bản nêu rõ lý do gửi quỹ tín dụng nhân dân yêu cầu chấm dứt hoạt động, giải thể phòng giao dịch” tại khoản 3 Điều 41;</p>		

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Điểm b khoản 2 Điều 33		
45	Thông tư	- Số 10/2018/TT-NHNN ngày 09/4/2018 - Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi của tổ chức tài chính vi mô	Điều 14	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng	01/3/2023
46	Thông tư	- Số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 - Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	- Khoản 2 Điều 21; Điểm b; Khoản 1 Điều 38; Điểm b khoản 2 Điều 38; Khoản 1 Điều 60; Điểm a(iv) khoản 1 Điều 64; - Điểm c khoản 2 Điều 38; Đoạn “theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”, “theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ an toàn vốn của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”, “theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài” và “theo quy định của Ngân hàng	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 40/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	12/02/2019

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Nhà nước về tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài” tại điểm a khoản 13 Điều 3, điểm d khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 2 Điều 41, khoản 3 Điều 42 và điểm c khoản 2 Điều 47		
			Khoản 1 Điều 7	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019
47	Thông tư	- Số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Điều 4	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	06/8/2023
48	Thông tư	- Số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 - Hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh	Khoản 3 Điều 3; Điều 4; Điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 6; Khoản 3 Điều 7; Điều 8; Điều 11; khoản 1, 3	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có	26/8/2019

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Điều 12; Điều 13	liên quan đến việc cấp giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
			Khoản 2 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 13/2020/TT-NHNN ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài	28/12/2020
49	Thông tư	- Số 23/2018/TT-NHNN ngày 14/9/2018 - Quy định về tổ chức lại, thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của quỹ tín dụng nhân dân	Điểm d khoản 1 Điều 13; Điểm c, d khoản 1 Điều 17; Khoản 2 Điều 27; Điểm d khoản 1 Điều 31; Điều 32 được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 3; và Điểm c (iii) khoản 1 Điều 13	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có liên quan đến việc cấp giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	05/10/2019
50	Thông tư	- Số 28/2018/TT-NHNN ngày 30/11/2018 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN quy định về việc	Khoản 1 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư số 25/2019/TT-NHNN ngày 02/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về việc	17/01/2020

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam		cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	
			Khoản 9, khoản 19 Điều 1; khoản 3 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 13/2023/TT-NHNN ngày 31/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về cấp Giấy phép, tổ chức, hoạt động và hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	14/12/2023
51	Thông tư	- Số 46/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 - Quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục chuyển tiếp đối với trường hợp cổ đông lớn của một tổ chức tín dụng và người có liên quan của cổ đông đó sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng khác	Khoản 2 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019
52	Thông tư	- Số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018	Khoản 4 Điều 3; khoản 1 Điều 4; khoản 4 Điều 6; khoản 5 Điều 7;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 06/2022/TT-NHNN ngày 30/6/2022	15/8/2022

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		- Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	điểm a (iii) khoản 1 Điều 12; khoản 3 Điều 17; khoản 1 Điều 18 - Điểm b (iii) khoản 2 Điều 16 - Phụ lục 01, Phụ lục 02	sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài Được bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 13/2023/TT-NHNN ngày 31/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về cấp Giấy phép, tổ chức, hoạt động và hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	14/12/2023
53	Thông tư	- Số 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 - Quy định xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Khoản 1, 2, 3, 4, 5, gạch đầu dòng thứ hai tại khoản 10; gạch đầu dòng thứ hai tại khoản 15, khoản 16 Điều 3; điểm c khoản 2 Điều 5; điểm g khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 8; số thứ tự 1.1, 1.2, 2.1, 2.2, 2.7 Điều 14; số thứ tự 2.1, 2.3, 2.4, 2.7 Điều 15; Điều 16; khoản 7 Điều 20; khoản 3 Điều 21; khoản 2 Điều 22; khoản 1 Điều 23	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 23/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	15/02/2022

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điểm đ khoản 1 Điều 8; khoản 3 Điều 13; số thứ tự 2.5 Điều 14; số thứ tự 2.5 Điều 15	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 23/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
54	Thông tư	<ul style="list-style-type: none"> - Số 53/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 - Quy định về mạng lưới của tổ chức tín dụng phi ngân hàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2 Điều 4; Khoản 3, khoản 6 Điều 13; Khoản 2, khoản 3 Điều 18; Điều 22 - Các cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại điểm b khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 10, khoản 2 Điều 19; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 4 Điều 13; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 5 Điều 13, Điều 15; “Ngân hàng 	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng	01/3/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Nhà nước chi nhánh hoặc của Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 5 Điều 13 - Cụm từ: “(nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại điểm c (i) khoản 1 Điều 10; - Khoản 6 Điều 3		
55	Thông tư	- Số 01/2019/TT-NHNN ngày 01/02/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	Khoản 7 Điều 1, khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	06/8/2023
56	Thông tư	- Số 07/2019/TT-NHNN ngày 03/7/2019 - Quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Điểm c khoản 1 Điều 1; Khoản 3 Điều 7; Điều 8	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT-NHNN ngày 30/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2019/TT-NHNN ngày 03/7/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	15/8/2022

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
57	Thông tư	<p>- Số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có liên quan đến việc cấp giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p>	Các quy định đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Điều 4	Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 24 Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/01/2020
			Điều 4	Hết hiệu lực theo quy định tại Khoản 2 Điều 22 Thông tư số 23/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	14/02/2021
58	Thông tư	<p>- Số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về Ngân hàng Hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân</p>	Khoản 1, 2 và 4 Điều 3, Phụ lục số 02 và Phụ lục số 03	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	01/3/2023
59	Thông tư	<p>- Số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019</p> <p>- Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p>	Khoản 5 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 08/2020/TT-NHNN ngày 14/8/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của Ngân hàng Nhà nước quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2020

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điểm a khoản 4 Điều 20; Khoản 2 Điều 24	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 26/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	31/12/2022
60	Thông tư	- Số 25/2019/TT-NHNN ngày 02/12/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	Khoản 6 Điều 2	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 28/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.	01/3/2022
61	Thông tư	- Số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 - Quy định về việc tổ chức tín dụng,	Điều 3; Điều 6	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 02/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số	17/5/2021

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid - 19		điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19	
			Điều 4; Điều 5; khoản 2 Điều 6 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 02/4/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 7/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19	07/9/2021
			Phụ lục	Được thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19	
62	Thông tư	- Số 03/2021/TT-NHNN ngày 02/4/2021 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19	Khoản 2, khoản 3, khoản 6 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19	07/9/2021
63	Thông tư	- Số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong	Khoản 2 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 11/2023/TT-NHNN ngày 31/8/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tổ chức và hoạt	15/10/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng		động của phòng giao dịch bưu điện trực thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt	
VI. LĨNH VỰC BẢO HIỂM TIỀN GỬI					
1	Luật	- Số 06/2012/QH13 ngày 18/6/2012 - Bảo hiểm tiền gửi	Khoản 2 Điều 7	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 2 Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.	01/01/2014
2	Thông tư	- Số 24/2014/TT-NHNN ngày 06/9/2014 - Hướng dẫn một số nội dung về hoạt động bảo hiểm tiền gửi	Khoản 2 Điều 13	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 16/2019/TT-NHNN ngày 22/10/2019 quy định về phát hành tín phiếu Ngân hàng Nhà nước	09/12/2019
VII. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN					
VIII. LĨNH VỰC PHÁT HÀNH VÀ KHO QUỸ					
1	Quyết định	- Số 1506/2001/QĐ-NHNN ngày 30/11/2001 - Ban hành Quy chế quản lý tiền mẫu, tiền lưu niệm, tiền đình chỉ lưu hành	Chương 2, Chương 3 Quy chế quản lý tiền mẫu, tiền lưu niệm, tiền đình chỉ lưu hành ban hành kèm theo Quyết định số 1506/2001/QĐ-NHNN	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 05/2019/TT-NHNN ngày 24/6/2019 bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành, liên tịch ban hành	09/8/2019
2	Thông tư	- Số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/01/2014 - Quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá	Điểm a, b khoản 1 Điều 11; Khoản 1 Điều 17; Khoản 1 Điều 18; Điều 21; Khoản 2 Điều 28; Khoản 2 Điều 35; Khoản 9 Điều 39; Khoản 2 Điều 63	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 12/2017/TT-NHNN ngày 31/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá	16/10/2017

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 69	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019
			Khoản 1 Điều 11; khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 2 Điều 26; khoản 1 Điều 48	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 19/2021/TT-NHNN ngày 24/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá	08/01/2022
3	Thông tư	- Số 37/2014/TT-NHNN ngày 26/11/2014 - Quy định việc thiết kế mẫu tiền, chế bản và quản lý in, đúc tiền Việt Nam	Khoản 2 Điều 2; Khoản 1, 3, 5 Điều 7; Điểm b khoản 2 Điều 8; Khoản 1 Điều 11; Khoản 1 Điều 12; Điều 13; Khoản 5 Điều 15; Tên, khoản 2, khoản 4 Điều 16; Điều 19; Điều 20	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 24/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2014/TT-NHNN ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc thiết kế mẫu tiền, chế bản và quản lý in, đúc tiền Việt Nam	15/02/2021
4	Thông tư	- Số 01/2017/TT-NHNN ngày 07/02/2017 - Ban hành Danh mục máy móc, thiết bị, nguyên	Cụm từ “Mã số theo biểu thuế nhập khẩu” quy định tại Danh mục máy móc, thiết bị, nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bộ	Được thay thế theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 07/2023/TT-NHNN ngày 30/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	14/8/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		liệu, vật tư, linh kiện, bộ phận, phụ tùng nhập khẩu phục vụ hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	phận, phụ tùng nhập khẩu phục vụ hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	38/2018/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc nhập khẩu hàng hóa phục vụ hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
5	Thông tư	- Số 12/2017/TT-NHNN ngày 31/8/2017 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá	Khoản 1, khoản 2 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 19/2021/TT-NHNN ngày 24/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá	08/01/2022
6	Thông tư	- Số 38/2018/TT-NHNN ngày 25/12/2018 - Quy định việc nhập khẩu hàng hóa phục vụ hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 3 Điều 6	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019
			- Điều 4 - Phụ lục	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 07/2023/TT-NHNN ngày 30/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2018/TT-NHNN ngày 25 tháng 12	14/8/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc nhập khẩu hàng hóa phục vụ hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
IX. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN					
1	Quyết định	- Số 1066/2001/QĐ-NHNN ngày 22/8/2001 - Ban hành mẫu Phiếu nhập, xuất kho dùng trong hạch toán nhập, xuất tại các Kho tiền NHNN	Phụ lục số 01/KTPH, phụ lục số 02/KTPH, phụ lục số 03/KTPH, phụ lục số 04/KTPH	Bị thay thế theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 37/2007/QĐ-NHNN ngày 26/10/2007 của NHNN v/v ban hành Chế độ kế toán giao nhận, điều chuyển, phát hành, thu hồi và tiêu hủy tiền mặt (Quyết định số 37/2007/QĐ-NHNN hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 25/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 quy định chế độ kế toán giao nhận, điều chuyển, phát hành, thu hồi và tiêu hủy tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	01/01/2008
2	Quyết định	- Số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 - Ban hành Hệ thống Tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng	Điều 2	Được sửa đổi theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 1146/2004/QĐ-NHNN ngày 10/9/2004 sửa đổi Điều 2 Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 ban hành Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng	04/10/2004
			Tài khoản 312; Tài khoản 399; tài khoản 472; tài khoản 479; tài khoản 481;	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014 sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong Hệ	01/6/2014

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 482; tài khoản 483; tài khoản 484; tài khoản 561; tài khoản 62; tài khoản 704; tài khoản 712; tài khoản 855; tài khoản 8692; tài khoản 921; tài khoản 925	thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	
			Mục I (điểm 1, điểm 6.2, điểm 7); Mục II- Hệ thống tài khoản kế toán; Nội dung hạch toán chi tiết tài khoản 1011 - Tiền mặt tại đơn vị; Tài khoản 105; tài khoản 13; tài khoản 14; tài khoản 15; tài khoản 20; các tài khoản cấp III thuộc các tài khoản 20, tài khoản 21, tài khoản 23, tài khoản 25, tài khoản 27 ngoại trừ các tài khoản phản ánh dự phòng rủi ro thuộc các tài khoản nêu trên (tài khoản 209, 219, 239, 259, 279); các tài khoản cấp III thuộc các tài khoản 219, tài khoản 239, tài khoản 259, tài khoản 279; tài khoản 22; tài khoản 24; tài khoản 27; tài khoản 281; nội dung tài khoản 283- Nợ tồn	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014 sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong Hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>động có tài sản bảo đảm, tài khoản 284- Nợ tồn đọng không có tài sản bảo đảm không còn đối tượng để thu nợ, tài khoản 285- Nợ tồn đọng không có tài sản bảo đảm nhưng con nợ còn tồn tại, đang hoạt động; tài khoản 289; tài khoản 299; tài khoản 305; tài khoản 311; Tài khoản 34; tài khoản 351; tài khoản 359; tài khoản 38; tên tài khoản 39; cụm từ "thương phiếu" tại tên và nội dung hạch toán của tài khoản 419; nội dung hạch toán của tài khoản 431 và tài khoản 434; tài khoản 44; nội dung hạch toán tài khoản 4711; nội dung hạch toán tài khoản 4712; tên tài khoản 49; nội dung hạch toán trên tài khoản 509; nội dung hạch toán tài khoản 63; tài khoản 633; tài khoản 69; nội dung hạch toán của tài khoản loại 7 (Điểm 1, Điểm 4); tên tài khoản 709; tài khoản 789 (tên tài khoản, nội dung hạch toán trên tài khoản);</p>		

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>nội dung hạch toán của tài khoản loại 8 (Điểm 1, điểm 2); tài khoản 809; nội dung hạch toán tài khoản 842; tài khoản 869; tài khoản 8821; tài khoản 89; nội dung hạch toán tài khoản loại 9; tài khoản 9019; nội dung hạch toán tài khoản 9114; tên tài khoản 93; tài khoản 94 (tên tài khoản, cụm từ "quá hạn" và cụm từ "đã quá hạn" trong phần tên và nội dung hạch toán của các tài khoản 941, 942, 943); tài khoản 98; cụm từ "Cầm đồ" thành "Cầm cố" tại tên và nội dung hạch toán của Tài khoản 994</p>		
			<p>Mục II (Tên Tài khoản 8823); Tài khoản 341; tài khoản 345; Tài khoản 343; Tài khoản 347; Tài khoản 3599; Tài khoản 392</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 và Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định</p>	15/02/2015

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	
			Điểm 8 Mục I; Mục II (tên Tài khoản 20; Tên Tài khoản 275; Tên Tài khoản 387; Tên Tài khoản 41; Tên Tài khoản 419; Tên tài khoản 994; Tên Tài khoản 996); Mục III (Tên tài khoản 20; Tên Tài khoản 275; Tài khoản 34; Tài khoản 387; Tên Tài khoản 41; Tài khoản 419; Tài khoản 471; Tài khoản 6312; Tài khoản 911; Tài khoản 994; Tài khoản 996)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	01/4/2018
			- Mục II- Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014, Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014, Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017): tên tài khoản cấp II 387; tên tài khoản cấp III 4032; tên tài khoản cấp III 4033; tên tài khoản cấp III 4035; tên tài khoản cấp II	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/4/2022

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>994; tên tài khoản cấp II 995;</p> <p>Mục III- Nội dung hạch toán các tài khoản (đã được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014, Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014, Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017): tài khoản 139; tài khoản 391; tài khoản 397; tài khoản 403; tài khoản 491; tài khoản 497; tài khoản 749; tài khoản 995</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cụm từ “Bảng cân đối kế toán (đã được sửa đổi, bổ sung) - Cụm từ “đề đảm bảo cho các hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán, cấp tín dụng được thực hiện theo hợp đồng, cam kết đã ký” tại nội dung hạch toán tài khoản 427- Tiền ký quỹ bằng đồng Việt Nam, tài khoản 428- Tiền ký quỹ bằng ngoại tệ (đã được sửa đổi, bổ sung) - Cụm từ “bị tổn thất”, cụm từ “nợ tổn thất” tại tài khoản 97- Nợ khó 		

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			đòi đã xử lý tại Mục II- Hệ thống tài khoản kế toán và nội dung hạch toán tài khoản 97- Nợ khó đòi đã xử lý tại Mục III- Nội dung hạch toán các tài khoản (đã được sửa đổi, bổ sung)		
3	Quyết định	<p>- Số 1146/2004/QĐ-NHNN ngày 10/9/2004</p> <p>- Sửa đổi Điều 2 Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 ban hành hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng</p>	Điều 2	<p>Bị sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 02/2008/QĐ-NHNN ngày 15/01/2008 của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 về việc ban hành hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng, Quyết định số 807/2005/QĐ-NHNN ngày 01/6/2005 về việc sửa đổi, bổ sung một số TK trong hệ thống TKKT các TCTD ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN và Quyết định số 29/2006/QĐ-NHNN ngày 10/7/2006 về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một số TK trong HT TKKT các TCTD ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN và Quyết định số 807/2005/QĐ-NHNN</p>	13/02/2008

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				của Thống đốc NHNN (Quyết định số 02/2008/QĐ-NHNN ngày 15/01/2008 hết hiệu lực theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014 sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong Hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)	
4	Quyết định	- Số 1710/2005/QĐ-NHNN ngày 28/11/2005 - Ban hành Chế độ quyết toán năm của Ngân hàng Nhà nước	- Khoản 2 Điều 1 - Cụm từ “Vụ Kế toán - Tài chính” tại khoản 2 Điều 1, khoản 1 Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 5 Điều 6, khoản 1 Điều 7, khoản 3, khoản 4 Điều 8, khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 10, khoản 2 Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 20 - Cụm từ “Cục Công nghệ tin học ngân hàng” tại khoản 2 Điều 1 và khoản 4 Điều 8 - Cụm từ “Vụ Tổng Kiểm soát” tại khoản 3 Điều 10 và khoản 2 Điều 20	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
5	Quyết định	- Số 1789/2005/QĐ-NHNN ngày 12/12/2005	- Nội dung quy định về dịch chứng từ ghi bằng tiếng	Không còn áp dụng theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 9 Thông tư	01/6/2014

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		- Ban hành Chế độ chứng từ kế toán ngân hàng	nước ngoài quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5 - Nội dung quy định về cách viết chữ số sử dụng trên chứng từ kế toán quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5	38/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 quy định về dịch chứng từ kế toán ghi bằng tiếng nước ngoài khi sử dụng để ghi số kế toán, cách viết chữ số trên chứng từ kế toán và lưu trữ chứng từ điện tử tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
6	Quyết định	- Số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 - Ban hành chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng	Khoản 1, khoản 4 Điều 1; Điều 2; Điều 3; điểm b khoản 1 Điều 6; Điều 7; Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12; Điều 14; Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 và Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	15/02/2015
			Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng	01/4/2018

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	
			Chỉ tiêu Các khoản nợ Chính phủ và NHNN tại mục I phần B tại mẫu biểu B02/TCTD, B02/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung); Chỉ tiêu Các khoản lãi, phí phải trả tại điểm 1 mục VII phần B tại mẫu biểu B02/TCTD, B02/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung); Chỉ tiêu Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần tại phần VII tại mẫu biểu B03/TCTD, B03/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung); Điểm 4 mục V tại mẫu biểu B05/TCTD, B05/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung) về Chứng khoán kinh doanh; Điểm 7 mục V tại mẫu biểu B05/TCTD, B05/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung) về Hoạt động mua nợ; Điểm 16 mục V tại mẫu biểu B05/TCTD,	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/4/2022

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			B05/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung) về Các khoản nợ Chính phủ và NHNN		
			<p>Cụm từ “Bảng cân đối kế toán”; cụm từ “Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh”; cụm từ “Bảng CĐKT” tại các mẫu biểu ban hành kèm Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung); cụm từ “Báo cáo KQHĐKD” tại các mẫu biểu ban hành kèm Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung); cụm từ “cổ đông thiểu số”; cụm từ “để bù đắp tổn thất” tại mục 13 của Mẫu biểu B04/TCTD, B04/TCTD-HN</p> <p>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) theo phương pháp trực tiếp, mục 16 của Mẫu biểu B04/TCTD, B04/TCTD-HN</p> <p>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) theo phương pháp gián tiếp tại Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung)</p>	Được thay thế theo quy định tại điểm 1, b, c, d, đ, e khoản 11 Điều 2 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>Cụm từ “(bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)”, “(bao gồm cả tiền gửi của Kho bạc Nhà nước)” tại mục 17 của Mẫu biểu B04/TCTD, B04/TCTD-HN Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) theo phương pháp trực tiếp, bỏ các cụm từ “(bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)”, “(gồm cả tiền gửi của Kho bạc Nhà nước)” tại mục 20 Mẫu biểu B04/TCTD, B04/TCTD-HN Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) theo phương pháp gián tiếp tại Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung)</p>	<p>Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm g khoản 11 Điều 2 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p>	
7	Quyết định	<p>- Số 23/2008/QĐ-NHNN ngày 08/8/2008 - Chế độ báo cáo tài chính đối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p>	<p>- Điểm a khoản 3 Điều 2 - Cụm từ “Vụ Kế toán - Tài chính tại khoản 2 Điều 7 Điều 8, Điều 13, khoản 1 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 19 và Mẫu số B01a/NHNN, B01b/NHNN, B03/ĐV-NHNN, B03/NHNN, B04/ĐV-NHNN</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước</p>	27/11/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Cụm từ “Cục Công nghệ tin học ngân hàng” bằng cụm từ “Cục Công nghệ thông tin” tại Điều 8 - Cụm từ “Vụ Tổng Kiểm soát” tại khoản 3 Điều 8 và khoản 1 Điều 15		
8	Thông tư	- Số 39/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 - Quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 3 Điều 1; Khoản 3 Điều 3; Điều 6; Điểm b khoản 2 Điều 7; Khoản 2 Điều 9; Khoản 2 Điều 12; Khoản 2 Điều 15	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 37/2018/TT-NHNN ngày 25/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	15/02/2019
			Điều 6; điểm đ khoản 2 Điều 7; Điều 9; khoản 2, khoản 6 Điều 10; khoản 4 Điều 11; khoản 2 Điều 12; khoản 1, 2 Điều 14	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 06/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	16/8/2021
			Cụm từ “tái cấp vốn” tại điểm a khoản 2 Điều 1;	Được thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 06/2021/TT-NHNN	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			điểm c khoản 2 Điều 7	ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
			Khoản 3 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung, theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
9	Thông tư	- Số 10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014 - Sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong Hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	Khoản 20, khoản 25, khoản 28, khoản 29, khoản 46 và khoản 50 Điều 2	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	01/4/2018

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Khoản 5, 14, 25 Điều 3	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/4/2022
10	Thông tư	<p>- Số 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 và Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước</p>	Khoản 3 Điều 1; Khoản 2, khoản 3 Điều 2	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	01/4/2018

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
11	Thông tư	- Số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.	Điểm c, điểm h (i) khoản 2 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/4/2022
12	Thông tư	- Số 37/2018/TT-NHNN ngày 25/12/2018 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 3, khoản 5, khoản 6 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 06/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	16/8/2021
			Khoản 1 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 14 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy	27/11/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	
13	Thông tư	- Số 25/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 - Quy định quy trình luân chuyển, kiểm soát, đối chiếu và tập hợp chứng từ kế toán trong hệ thống “Ngân hàng lõi, kế toán, lập ngân sách và tích hợp hệ thống” tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Điều 12	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
X. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NGÂN HÀNG					
1	Thông tư	- Số 47/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 - Quy định các yêu cầu kỹ thuật về an toàn bảo mật đối với trang thiết bị phục vụ thanh toán thẻ ngân hàng	Khoản 1 Điều 20	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 24/2018/TT-NHNN ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, văn bản có quy định về chế độ báo cáo định kỳ	15/11/2018
			- Khoản 9 Điều 2; Điểm d khoản 1 Điều 3; Điểm c khoản 3 Điều 3; Khoản 1, Điểm e khoản 4 Điều 6; Khoản 3 Điều 10; Điểm c khoản 1 Điều 14; Khoản 1 Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 17 - Cụm từ: “Cục Công nghệ tin học” tại Điều 20, 22, 23	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 20/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 47/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 quy định các yêu cầu kỹ thuật về an toàn bảo mật đối với trang thiết bị phục vụ thanh toán thẻ ngân hàng	15/02/2021

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
2	Thông tư	- Số 28/2015/TT-NHNN ngày 18/12/2015 - Quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của Ngân hàng Nhà nước	Khoản 1 Điều 17	Được sửa đổi theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước (Khoản 6 Điều 1 bị bãi bỏ theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 02/11/2020)	15/10/2019
			Mẫu biểu số 09	Được thay thế theo quy định tại Khoản 4 Điều 2 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước (Khoản 4 Điều 2 bị bãi bỏ theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 02/11/2020)	
3	Thông tư	- Số 35/2016/TT-NHNN ngày 29/12/2016 - Quy định về an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ ngân hàng trên Internet	Khoản 3 Điều 20	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 24/2018/TT-NHNN ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, văn bản có quy định về chế độ báo cáo định kỳ	15/11/2018
			- Điều 3; Khoản 3 Điều 4; Khoản 10 Điều 4; Khoản 2 Điều 6; Điểm c và điểm đ khoản 6	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 35/2018/TT-NHNN ngày 24/12/2018	01/7/2019

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 7; Khoản 3 Điều 8; Khoản 2 Điều 9; Khoản 3 Điều 12; Khoản 1 Điều 19 - Khoản 7 Điều 4 và khoản 1 Điều 10; Cụm từ “Cục Công nghệ tin học” tại Điều 20, Điều 21, Điều 23	sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2016/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ ngân hàng trên Internet	
XI. LĨNH VỰC THÔNG TIN TÍN DỤNG					
XII. LĨNH VỰC KHÁC					
1	Nghị định	- Số 16/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Điều 4	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10/6/2021 quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng	15/8/2021
2	Thông tư liên bộ	- Số 14/TTLB ngày 04/11/1992 - Về công tác bảo vệ an ninh và tài sản Nhà nước do Ngân hàng Nhà nước quản lý	Nội dung tại Thông tư liên bộ 14/TTLB (trừ quy định về ngoại tệ giả, nghi giả)	Nội dung tại Thông tư liên bộ 14/TTLB (trừ quy định về ngoại tệ giả, nghi giả) đã được quy định tại các văn bản sau: - Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2000; - Luật Phòng cháy chữa cháy năm 2001; - Pháp lệnh bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia năm 2007; - Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định	Hết hiệu lực theo ngày có hiệu lực tại các văn bản có quy định thay thế nội dung của Thông tư liên bộ số 14/TTLB

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				<p>các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 40/2012/NĐ-CP ngày 02/5/2012 về nghiệp vụ phát hành tiền; bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài; - Thông tư số 20/2010/TT-BCA ngày 23/6/2010 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/01/2014 quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá. 	
3	Thông tư liên tịch	<p>- Số 86/2014/TTLT-BTC-NHNNVN ngày 02/7/2014</p> <p>- Hướng dẫn hoạt động đại lý bảo hiểm của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ</p>	Điều 4; Điều 11	Hết hiệu lực bởi Quyết định 1871/QĐ-BTC ngày 20/9/2017 của Bộ Tài chính về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	20/9/2017

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
4	Thông tư	<p>- Số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản</p>	Điều 8	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 13/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 45/2011/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quản lý ngoại hối đối với việc cho vay, thu hồi nợ nước ngoài của tổ chức tín dụng	30/6/2016
			Khoản 2 Điều 1; Điều 6	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ, hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, bàn đổi ngoại tệ của cá nhân.	13/8/2016
			Điều 15	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 16/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 34/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Thông tư số 16/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 bị bãi bỏ bởi Thông tư số	01/7/2016

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				33/2019/TT-NHNN ngày 31/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài)	
			Điều 19	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 11/2017/TT-NHNN ngày 30/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2014/TT-NHNN ngày 24 tháng 7 năm 2014 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài (Thông tư số 11/2017/TT-NHNN ngày 30/8/2017 được thay thế theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 09/2022/TT-NHNN ngày 12/7/2022 Hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài)	15/10/2017
			Điều 7	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng,	26/02/2018

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng	
			Điều 2	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 7 Thông tư số 51/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định điều kiện, hồ sơ, trình tự và thủ tục chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng	01/3/2019
			Điều 12	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 Thông tư số 10/2022/TT-NHNN ngày 29/7/2022 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh	15/9/2022
			Điều 3	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 23/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật để phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	15/2/2023
5	Thông tư	- Số 35/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015	- Khoản 2 Điều 5; Điểm a, c khoản 2 Điều 12; Khoản 7 Điều 15; Khoản 5, 6	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi Thông tư số 11/2018/TT-NHNN ngày 17/4/2018	01/10/2018

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		<p>- Quy định Chế độ báo cáo thông kê áp dụng đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p>	<p>Điều 16, Khoản 12 Điều 17; khoản 1, 3 Điều 19; Điều 20; - Cụm từ “Cục Công nghệ thông tin”; - Phần 1 Phụ lục 1; Phần 2 Phụ lục 1; Biểu số 001-DBTK, Biểu số 035-DBTK; Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 002-DBTK, Biểu số 010-TD, Biểu số 011-TD, Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 003-DBTK, Biểu số 036-DBTK Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 006-DBTK Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 007-DBTK Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 009-TD Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 012-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 014-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 015-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 020-TD, Biểu số 022.1-TD Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 021-TD, Biểu số 022.2-TD Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 025.1-TTGS, Biểu số 025.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 026-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 027-TTGS Phần 3</p>	<p>sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định Chế độ báo cáo thông kê áp dụng đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p>	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Phụ lục 1; Biểu số 029.1-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 029.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 030.1-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 030.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 032-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 033-TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 034-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 037.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 040-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 042-DBTK Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 043-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 049-CSTT tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 050-TT Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 051-TT tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 052-TT tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 053-TT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 054-TT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 055-TT Phần 3 Phụ lục 1;		

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 057-TT; Biểu số 058-TT tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 059-TT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 060-TT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 063-TT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 073-QLNH Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 075-QLNH Phần 3 Phụ lục 1;</p> <p>- Cụm từ “đơn vị tính: Nguyên tệ, Nghìn USD” tại Biểu số 076-QLNH Phần 3 Phụ lục 1;</p> <p>Điểm 4. Hướng dẫn lập báo cáo của Biểu số 078-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 079-QLNH Phần 3 Phụ lục 1;</p> <p>Điểm 4. Hướng dẫn lập báo cáo của Biểu số 080-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 083-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 092-TD Phần 3 Phụ lục 1;</p> <p>Điểm 4. Hướng dẫn lập báo cáo của Biểu số 094-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 097-TTGS, Biểu số 098-TTGS và Biểu số 099-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số</p>		

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			100.1-TTGS và Biểu số 100.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 101-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 102-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 103-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 104-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 105-TTGS và Biểu số 106-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 109-TTGS Phần 3 Phụ lục 1 ; Biểu số 110-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 111-TTGS Phần 3 Phụ lục 1 ; Biểu số 112-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 113-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 115-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 116-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 119.1-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 119.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 120.1-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 120.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 120.3-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 121-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 122-TTGS Phần 3		

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Phụ lục 1; Biểu số 124-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 126-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 128.1-TTGS và Biểu số 128.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 128.3-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 128.4-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 129-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 130-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 131-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 132-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 133-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 134-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 146.1-TTGS, Biểu số 146.2-TTGS, Biểu số 150.1-TTGS và Biểu số 150.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 147.1-TTGS, Biểu số 147.2-TTGS, Biểu số 151.1-TTGS và Biểu số 151.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 147.3-TTGS và Biểu số 151.3-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 151.4-TTGS Phần 3 Phụ lục 1;		

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Biểu số 148-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 149-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 152.1-TTGS và Biểu số 152.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 152.3-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 152.4-TTGS và Biểu số 152.5-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 154.5-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 155-TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 160-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 162-TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 165-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 168-TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 169-TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 170-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Phụ lục 2, Phụ lục 4; - Biểu số 004-CSTT, Biểu số 008-DBTK, Biểu số 013-DBTK, Biểu số 016-TTGS, Biểu số 017-DBTK, Biểu		

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			số 018-DBTK, Biểu số 028-TTGS, Biểu số 031-TTGS, Biểu số 038-CSTT, Biểu số 039-CSTT, Biểu số 044-TTGS, Biểu số 045-TTGS, Biểu số 090-TTGS, Biểu số 095-SGD, Biểu số 107-TTGS, Biểu số 114-TTGS, Biểu số 117-TTGS, Biểu số 118-TTGS, Biểu số 123-TTGS, Biểu số 125-TTGS, Biểu số 127-TTGS, Biểu số 138.1-TTGS, Biểu số 138.2-TTGS, Biểu số 139-TTGS, Biểu số 140-TTGS, Biểu số 141-TTGS, Biểu số 142-TTGS, Biểu số 143-TTGS, Biểu số 145-TTGS, Biểu số 156-TTGS, Biểu số 157-TTGS, Biểu số 158-TTGS, Biểu số 159-TTGS, Biểu số 161-TTGS, Biểu số 163-TTGS, Biểu số 164-TTGS, Biểu số 166-TTGS, Biểu số 167-TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1		
6	Thông tư	- Số 27/2016/TT-NHNN ngày 28/9/2016 - Hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy	Khoản 3 Điều 1; Điều 10; Điều 11; khoản 3 Điều 15; khoản 1 Điều 19; điểm b khoản 2 Điều 21; khoản 6 Điều 24; điểm c khoản 1 Điều 25;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-NHNN ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Thống đốc	15/8/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	<p>khoản 2 Điều 26; điểm b, d, đ khoản 2, khoản 3 Điều 32</p> <p>- Cụm từ “Mục 3. Lập danh mục văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh” tại Chương II</p> <p>- Cụm từ “hoặc Phó Thống đốc phụ trách” tại điểm c, d, đ, e khoản 1 Điều 8; khoản 2 Điều 12; khoản 2 Điều 13; khoản 1, điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 21; khoản 2 Điều 23; khoản 7, khoản 9 Điều 24</p> <p>- Cụm từ “hoặc Phó Thống đốc” tại khoản 2, khoản 3 Điều 28; khoản 2, khoản 3 Điều 29</p> <p>- Cụm từ “Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật” tại điểm b khoản 1 Điều 8 và khoản 2 Điều 18</p> <p>Cụm từ “hoặc Phó Thống đốc phụ trách” tại khoản 2 Điều 8 và Điều 22</p>	<p>Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p> <p>Bị thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-NHNN ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p> <p>Bị bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-NHNN ngày 28 tháng 9</p>	

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
			Điểm d khoản 2 Điều 21; điểm c khoản 2 Điều 27	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-NHNN ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
7	Thông tư	- Số 24/2018/TT-NHNN ngày 28/9/2018 - Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, văn bản có quy định về chế độ báo cáo định kỳ	Khoản 3 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 20/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 hướng dẫn hoạt động chuyển tiền một chiều từ Việt Nam ra nước ngoài và thanh toán, chuyển tiền cho các giao dịch vãng lai khác của người cư trú là tổ chức, cá nhân	15/02/2023
8	Thông tư	- Số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế	Khoản 6 Điều 1; Khoản 4 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 02/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-NHNN ngày 18/12/2015	01/01/2020

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước		của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của Ngân hàng Nhà nước	
			Khoản 8 Điều 1	Hết hiệu lực theo quy định tại Khoản 2 Điều 28 Thông tư số 08/2021/TT-NHNN ngày 06/7/2021 quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt	27/10/2021
			Khoản 3 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 01/2022/TT-NHNN ngày 28/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-NHNN ngày 09 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	15/3/2022
B. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
1	Thông tư	- Số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng	Khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 8 (đã được bổ sung theo khoản 2 Điều 1 Thông tư số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN)	Bị ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 10/2023/TT-NHNN ngày 23/8/2023 Ngưng hiệu lực thi hành một số nội dung của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng	01/9/2023

STT	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				nước ngoài đối với khách hàng (đã được bổ sung tại Thông tư số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	
2	Thông tư	- Số 16/2021/TT-NHNN ngày 10/11/2021 - Quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp	Khoản 11 Điều 4	Bị ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 03/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 Quy định ngưng hiệu lực thi hành khoản 11 Điều 4 Thông tư số 16/2021/TT-NHNN ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp	24/4/2023
3	Thông tư	- Số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng	Khoản 2 Điều 1	Bị ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 10/2023/TT-NHNN ngày 23/8/2023 Ngưng hiệu lực thi hành một số nội dung của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng (đã được bổ sung tại Thông tư số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	01/9/2023
Tổng số: 193 văn bản					

Phụ lục 4

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 154/QĐ-NHNN ngày 30 tháng 01 năm 2024

của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị	Lý do kiến nghị	Cơ quan chủ trì	Thời hạn xử lý kiến nghị
I. LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ							
II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NGOẠI HỐI							
1	Thông tư	07/1997/TT-NHNN7 ngày 04/12/1997	Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 802/TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý tồn tại về mở thư tín dụng	Bãi bỏ toàn bộ	Thông tư này nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tế.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Pháp chế đầu mối phối hợp với Vụ Quản lý ngoại hối)	Quý III/2024
2	Quyết định	845/2004/QĐ-NHNN ngày 08/7/2004	Ban hành Quy chế thanh toán trong mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ, đầu tư và viện trợ giữa Việt Nam và Lào	Thay thế	- Cơ sở pháp lý: Căn cứ Điều 26 Pháp lệnh Ngoại hối 2007 - Cơ sở thực tiễn: Để xử lý những bất cập, vướng mắc như cơ sở pháp lý làm căn cứ xây dựng quy định không còn phù hợp, nội dung quy định trong Quy	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý ngoại hối đầu mối)	Quý III/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị	Lý do kiến nghị	Cơ quan chủ trì	Thời hạn xử lý kiến nghị
3	Thông tư	10/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016	Hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định số 135/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài.	Sửa đổi, bổ sung	<p>ché thanh toán không còn phù hợp thực tế, và cần thiết bổ sung một số quy định để đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình mới.</p> <p>- Cơ sở pháp lý: Điều 30 Nghị định số 135/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài.</p> <p>- Cơ sở thực tiễn: thực hiện chủ trương của Chính phủ trong việc đơn giản hóa thủ tục hành chính để phù hợp với thực tiễn phát sinh.</p>	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý ngoại hối đầu mới)	Quý II/2024
III. LĨNH VỰC THANH TOÁN							
1	Quyết định	456/2003/QĐ-NHNN ngày 12/5/2003	Sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 1 "Quy chế thanh toán bù trừ điện tử liên ngân hàng" ban hành kèm theo Quyết định số 1557/2001/QĐ-NHNN ngày 14/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước	Bãi bỏ toàn bộ	Quyết định số 1557/2001/QĐ-NHNN ngày 14/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước đã hết hiệu lực	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Pháp chế đầu mới phối hợp với Vụ Thanh toán)	Quý II/2024
2	Thông tư	23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014	Hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán	Thay thế	Căn cứ Điều 4 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Điều 90 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi,	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thanh toán đầu mới)	Quý II/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị	Lý do kiến nghị	Cơ quan chủ trì	Thời hạn xử lý kiến nghị
3	Thông tư	39/2014/TT-NHNN ngày 11/12/2014	Hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán	Thay thế	bổ sung) và hướng dẫn Nghị định thay thế Nghị định số 101/2012/NĐ-CP về thanh toán không dùng tiền mặt	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thanh toán đầu mối).	Quý II/2024
4	Thông tư	46/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014	Hướng dẫn về dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt	Thay thế	Căn cứ Điều 4 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Điều 90 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung) và hướng dẫn Nghị định thay thế Nghị định số 101/2012/NĐ-CP về thanh toán không dùng tiền mặt	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thanh toán đầu mối)	Quý II/2024
5	Thông tư	19/2016/TT-NHNN	Quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	Thay thế	Căn cứ Điều 4 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Điều 90 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung) và hướng dẫn Nghị	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thanh toán đầu mối)	Quý II/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị	Lý do kiến nghị	Cơ quan chủ trì	Thời hạn xử lý kiến nghị
6	Thông tư	37/2016/TT-NHNN	Quy định về việc quản lý, vận hành Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia		<p>định thay thế Nghị định số 101/2012/NĐ-CP về thanh toán không dùng tiền mặt</p> <p>- Cơ sở pháp lý: Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt (đã sửa đổi, bổ sung).</p> <p>- Cơ sở thực tiễn: Đảm bảo tính thống nhất, sự an toàn, hiệu quả của hệ thống thanh toán quốc gia.</p>	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thanh toán đầu mối)	Quý I/2024
7	Thông tư	38/2019/TT-NHNN ngày 31/12/2019	Quy định về việc cung ứng dịch vụ thanh toán không qua tài khoản thanh toán của khách hàng tại Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	Thay thế	<p>Căn cứ Điều 4 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Điều 90 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung) và hướng dẫn Nghị định thay thế Nghị định số 101/2012/NĐ-CP về thanh toán không dùng tiền mặt</p>	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thanh toán đầu mối)	Quý II/2024
8	Thông tư	13/2021/TT-NHNN ngày 23/8/2021	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bãi bỏ toàn bộ	<p>Thông tư số 13/2021/TT-NHNN chi bổ sung Điều 1a trong đó quy định nội dung này áp dụng trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 30/6/2022.</p>	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Pháp chế đầu mối phối hợp với Vụ Thanh toán)	Quý III/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị	Lý do kiến nghị	Cơ quan chủ trì	Thời hạn xử lý kiến nghị
IV. LĨNH VỰC TÍN DỤNG							
V. LĨNH VỰC THANH TRA, GIÁM SÁT NGÂN HÀNG							
1	Thông tư	21/2013/TT-NHNN ngày 09/9/2013	Quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	Thay thế	Căn cứ Điều 30 Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung) và Thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, hiện diện thương mại: "2. Ngân hàng Nhà nước quy định cụ thể điều kiện, hồ sơ và thủ tục thành lập, chấm dứt, giải thể đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này đối với từng loại hình tổ chức tín dụng."	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đầu mối).	Quý II/2024
2	Thông tư	13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018	Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Sửa đổi, bổ sung	Đề hoàn thiện khuôn khổ pháp lý tạo điều kiện cho các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài áp dụng đồng bộ và công tác thanh tra, giám sát trên cơ sở rủi ro tiềm cận với chuẩn mực quốc tế.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đầu mối).	Quý IV/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị	Lý do kiến nghị	Cơ quan chủ trì	Thời hạn xử lý kiến nghị
VI. LĨNH VỰC BẢO HIỂM TIỀN GỬI							
VII. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN							
VIII. LĨNH VỰC PHÁT HÀNH VÀ KHO QUỸ							
IX. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN							
X. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NGÂN HÀNG							
1	Thông tư	34/2012/TT-NHNN ngày	Quy định về phát triển và bảo trì phần mềm nghiệp vụ ngân hàng của NHNN Việt Nam	Bãi bỏ	Những khái niệm trong thông tư 34 không còn chính xác, những hoạt động, quy trình công việc mà quy định trong thông tư 34 điều chỉnh đã bị thay đổi dưới tác động, ảnh hưởng của những văn bản quy phạm pháp luật khác cấp nhật hơn. Những quy định cần thiết mà các tổ chức bên ngoài NHNN phải tuân thủ cơ bản đã được quy định trong các văn bản hướng dẫn Nghị định 73, Nghị định 85, Thông tư số 09/2020/TT-NHNN về an toàn hệ thống thông tin trong hoạt động ngân hàng...	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cục Công nghệ thông tin)	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị	Lý do kiến nghị	Cơ quan chủ trì	Thời hạn xử lý kiến nghị
2	Thông tư	35/2016/TT-NHNN ngày 29/12/2016	Quy định về an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ ngân hàng trên Internet	Thay thế	Đề phù hợp với Luật Giao dịch điện tử năm 2023.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cục Công nghệ thông tin đầu mối).	
XI. LĨNH VỰC THÔNG TIN TÍN DỤNG							
XII. LĨNH VỰC KHÁC							
1	Quyết định	769/1997/QĐ-TTg ngày 18/9/1997	Thành lập Ngân hàng phát triển nhà đồng bằng sông Cửu Long	Bãi bỏ toàn bộ	Ngân hàng phát triển nhà đồng bằng sông Cửu Long được sáp nhập vào Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam từ tháng 5/2015.	Chính phủ (Vụ Pháp chế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	Đề xuất bãi bỏ gửi Bộ Tư pháp
2	Quyết định	112/2006/QĐ-TTg ngày 24/5/2006	Về việc phê duyệt Đề án phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	Bãi bỏ toàn bộ	Đề xuất bãi bỏ vì nội dung không còn phù hợp	Chính phủ (Vụ Pháp chế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	Đề xuất bãi bỏ gửi Bộ Tư pháp
3	Thông tư	37/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015	Quy định về quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	Thay thế	- Căn cứ pháp lý: Điểm a khoản 4 Điều 75 Luật Khoa học và Công nghệ. - Căn cứ thực tiễn: Để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của NHNN, đồng	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Pháp chế đầu mối)	Quý III/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị	Lý do kiến nghị	Cơ quan chủ trì	Thời hạn xử lý kiến nghị
4	Thông tư	26/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020	Quy định việc phát ngôn và cung cấp thông tin của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Sửa đổi, bổ sung	Thời đề cập nhật và phù hợp với Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12/12/2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Truyền thông đầu mối)	Quý IV/2024
Tổng số: 19 văn bản							

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: <http://congbao.chinhphu.vn>
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng